

Bản án số: 78/2024/HS-PT

Ngày: 22/5/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên toà:* Bà Ngô Thị Hà

- *Các Thẩm phán:* Bà Hoàng Thị Nguyệt

Bà Lê Thị Thuỷ

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Phạm Trí Đôn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh thanh hóa tham gia phiên toà:* Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, theo quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 105/2024/QĐXXPT-HS ngày 07/5/2024.

Bị cáo kháng cáo: **Phạm Văn K**; Sinh ngày 09/12/1980; Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công chức Tư pháp xã; Văn hóa: 12/12; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H và có 01 con sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo là Đảng viên Đ đã bị khai trừ Đảng theo Quyết định số 65-QĐ/UBND ngày 19/11/2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy N1 và bị buộc thôi việc theo Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N1; Bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2023 đến ngày 22/11/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh đến ngày 05/12/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Có 3 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 03/8/2023, Nguyễn Ngọc H1, Phạm Quốc H2 và Lê Văn Q cùng ngồi uống rượu tại quán ăn của gia đình anh Phạm Văn T, tại thôn Đ, xã V, huyện N. Quá trình uống rượu Hạnh phát hiện thấy xe

mô tô biển kiểm soát 36K5 - 334.55 của K đang dựng trong sân của quán, nhớ đến việc K đang nợ tiền bà Phạm Thị S (là mẹ đẻ của H1) nên H1 nói “để anh về nhà lấy giấy vay nợ và khóa dây đến khóa bánh xe của K lại” mục đích ép Khoa trả nợ. H1 bảo H2 cùng về lấy khóa, đến nhà H1, H2 đi vào bếp lấy 02 con dao (dạng dao bài) bỏ vào cốp xe mô tô của H2, H1 lấy một khóa dây màu đỏ và giấy vay nợ rồi quay lại quán.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, K cùng nhóm bạn ăn xong định lấy xe mô tô đi về thì phát hiện xe bị khóa nên gọi cho vợ là Nguyễn Thị H đến quán đón về. Nhìn thấy K, H1 đi lại nói chuyện về việc đang nợ tiền, đưa cho K giấy vay nợ và yêu cầu trả tiền, K không đồng ý trả tiền, nên hai bên có lời lẽ thách thức, chửi bới nhau, K cầm tờ giấy vay nợ ném xuống đất, do bức tức trước hành động của K, nên H1 giơ tay tát vào mặt K nhưng không trúng. Thấy sự việc trên thì anh Lê Văn C1, ở thôn R, xã V, huyện N đến can ngăn và kéo K từ trong quán ăn ra đường, H1 cũng đi theo ra phía ngoài đường. Thấy H1 đi theo thì K quay lại dùng tay tóm cổ áo H1 và xô, đẩy H1 ngã xuống đường. H1 đứng dậy xông lại dùng tay đâm vào người K, K cũng dùng tay đâm vào người H1. Lúc này chị Nguyễn Thị H đến, thấy H1 và K đang to tiếng, chửi bới và xông vào đánh nhau, chị H vào đẩy K và H1 ra, đồng thời dùng mũ bảo hiểm đang đội trên đầu, đập 02 cái liên tiếp trúng vào người Hanh, thấy K và H1 vẫn không dừng lại thì chị H tiếp tục nhặt một cốc luống đập 02 cái vào lưng của H1. Thấy H1 bị đánh thì H2 từ trong quán dùng mũ bảo hiểm ném về phía K nhưng không trúng, Q cầm 02 vỏ chai bia màu xanh từ trong quán ném về phía K, trong đó có một vỏ chai trúng vào vùng trán bên trái của K, bị ném chai bia vào trán thì K lùi lại phía sau và rút từ trong ba lô đang đeo trên người ra 01 con dao (dạng dao nã) K cầm dao chém về phía Hanh, H1 giơ tay lên đỡ thì bị trúng vào ngón thứ hai bàn tay trái, đồng thời K tiếp tục dùng dao lừa đuôi chém về phía H1, H1 bỏ chạy về phía H2 và Q rồi hô lên “hắn có dao kìa, chém chết mẹ hắn đi”, còn H2 thì nói “mày thích chống à” đồng thời chạy về phía xe mô tô mở cốp lấy ra 03 con dao, đưa cho H1 một con dao, còn H2 mỗi tay cầm một con dao. Thấy H2 và H1 cầm dao thì K nói “chúng mày thích thì vào cả đây, thằng nào vào tao chém”. Lúc này H1, H2 và Q cùng lao về phía Khoa, cùng thời điểm đó thấy chị H đang cầm cốc luống trên tay thì Q giật lấy và dùng tay đâm vào vùng mặt của chị H làm chị H ngã xuống đường, sau đó H1, H2 và Q đều cầm dao, gậy lừa đuôi đánh K, K cầm dao bỏ chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã V, sau đó chạy vào trong quán cà phê nhà chị Phạm Thị T1, trong quán lúc này có khoảng gần 10 người.

Quá trình chạy, K va chân vào mặt bàn uống nước nhà chị T1 làm rơi, vỡ mặt

kính, K tiếp tục chạy vào phía sau, chạy vào phòng ngủ nhà chị T1. H1, H2 và Q cầm dao, gậy chạy đuổi theo K, vừa chạy Q hô hoán “đuổi chém chết mẹ nó đi”. Chị Phạm Thị T1 thấy K, H1, Q, H2 cầm theo dao truy đuổi xông vào quán nhà mình thì vội vàng bế con chạy sang nhà hàng xóm trốn, khách trong quán lo sợ nên đã bỏ chạy ra ngoài đường. Khi H1, Q, H2 lừa đuôi đến trước cửa phòng ngủ nhà chị T1, thấy K bên trong cầm dao thì H1, Q và H2 không dám lao vào

mà đứng phía ngoài cầm đất, đá ném vào vị trí K đang đứng trong phòng ngủ. Sau đó Q dùng một đoạn gậy dài khoảng 1,7 mét tiến sát lại cửa phòng ngủ đập trúng vào tay đang cầm dao của K, khiến dao rơi khỏi tay. Hanh hô lên “nó rơi dao rồi kìa” thì cả ba cùng xông vào dùng chân, tay đâm đá vào người K, K bỏ chạy về phía UBND xã V thì H1, Q và H2 tiếp tục lừa đuổi theo và dùng đất, đá ném vào người K, khi K chạy đến cầu L thì gặp anh Trần Hùng C2 đang đi xe mô tô, nên K ngồi lên xe mô tô của C2 đi về phía UBND xã V thì sự việc dừng lại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2024/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa đã Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Phạm Văn K, Phạm Quốc H2 và Lê Văn Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ: Điều b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 58; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo K.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi 30 (Ba mươi) ngày bị tạm giam từ ngày 24/10/2023 đến ngày 22/11/2023.

Bản án còn xử phạt Nguyễn Ngọc H1 28 tháng tù; Phạm Quốc H2 24 tháng tù; Lê Văn Q 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

\* Ngày 02/02/2024 bị cáo K kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu nội dung kháng cáo.

\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Bị cáo Phạm Văn K nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định. Tại cấp phúc thẩm bị cáo giao nộp thêm tình tiết mới: có bác ruột Phạm Văn T2 là Liệt S1; có ông nội là Phạm Minh Q1 có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ được tặng Huân Chương nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS, sửa bản án sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức:* Đơn kháng cáo bị cáo Phạm Văn K nộp trong thời hạn luật định hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ, ngày 03/8/2023 Nguyễn Ngọc H1, Lê Văn Q, Phạm Quốc H2 và Phạm Văn K đã có hành vi sử

dụng hung khí (dao, gậy gỗ, cọc luồng) chửi bới nhau trong quán nhà anh T, sau đó tiếp tục chửi bới thách thức và đánh nhau tại đường liên xã và lùa đuổi đánh nhau trên quãng đường dài hơn 50 mét trong khu dân cư thuộc thôn Đ, xã V, huyện N, quá trình lùa đuổi có hô hoán la hét, chửi bới. Ngoài ra còn có hành vi cầm theo hung khí xông vào nhà, dùng đất, đá ném vào phòng ngủ nhà chị Phạm Thị T1 gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi trên của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc truy tố các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xét xử đối với bị cáo K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo K xin được hưởng án treo Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận. Bị cáo nhận thức được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án; xem xét đầy đủ các tình tiết về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phạt bị cáo K 27 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo giao nộp tình tiết giảm nhẹ TNHS mới: Bản thân bị cáo trong quá trình công tác tại UBND xã C thành tích xuất sắc được Chủ tịch huyện tặng Giấy khen; có bác ruột Phạm Văn T2 là Liệt Sĩ; có ông nội là Phạm Minh Q1 có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ được tặng Huân C3. Bị cáo K có nhân thân tốt thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội không có tình tiết tăng nặng TNHS, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, thống nhất với quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, căn cứ Điều 65BLHS giữ nguyên mức hình phạt 27 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K. Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa về phần hình phạt.

**Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của BLHS; Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn K phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

**Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về án phí:** Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà nội;
- VKS Cấp cao tại Hà nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND huyện Ngọc Lặc;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Ngô Thị Hà**